

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 100/2021/DS - ST

Ngày: 05-5-2021.

V/v “Tranh chấp hợp đồng góp
hụi”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Siêng.

Ông Trần Văn Nghiệm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngô Thị Đ, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh T.

* Bị đơn: Huỳnh Thị Thùy P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: tổ A, đường Đ, khu phố B, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

* Người làm chứng: Chị Ngô Thị V, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh T.

(Chị Đ có mặt; chị P có mặt, chị V có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và trong suốt quá trình giải quyết vụ kiện nguyên đơn chị Ngô Thị Đ trình bày:

Chị với chị Huỳnh Thị Thùy P không có quan hệ bà con gì với nhau. Chị P là đầu thảo hụi, chị có tham gia chơi 01 dây hụi cụ thể:

Hụi mở vào ngày 25/6/2019 âm lịch, chị P có mở dây hụi 500.000 đồng, 42 phần, chị tham gia 03 phần, chị đóng hụi sống đầy đủ của 03 phần hụi này, Hụi

mãn vào ngày 10/02/2021 âm lịch, do chưa đến ngày mãn hạn thì hạn bị trễ nên chị P mới viết giấy xác nhận ngày 10/01/2021. Vì chị P còn nợ chị số tiền hạn là 33.600.000 đồng là tiền hạn vốn mà chị đã đóng (tức là chưa hết hạn lần nào).

Giấy hạn này do chị Phương viết, có chị Ngô Thị V chơi chung dây hạn với chị và chị P ký tên ghi họ tên Ngô Thị V xác nhận chị P còn nợ chị số tiền hạn là 33.600.000 đồng.

Nay chị yêu cầu chị Huỳnh Thị Thùy P trả cho chị số tiền nợ hạn vốn là 33.600.000 đồng (nợ hạn vốn chị đã đóng), yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu trả lãi.

***Bị đơn chị Huỳnh Thị Thùy P trình bày:**

Chị thống nhất lời trình bày của chị Ngô Thị Đ, ngày 10/01/2021. Vì chị có viết tờ giấy hạn còn nợ chị Ngô Thị Đ, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh T số tiền nợ hạn là 33.600.000 đồng, tiền hạn vốn.

Nay chị Đ yêu cầu chị trả số tiền nợ hạn là 33.600.000 đồng, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu trả lãi thì chị đồng ý trả cho chị Đ số tiền nợ hạn là 33.600.000 đồng, xin trả mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) trả cho đến khi trả hết số nợ 33.600.000 đồng.

***Người làm chứng chị Ngô Thị V trình bày:**

Chị là chị ruột của chị Ngô Thị Đ, chị P là hàng xóm. Ngày 10/01/2021 chị có viết dòng chữ: “Tôi xác nhận bà P, có viết tờ xác nhận nợ hạn của bà Ngô Thị Đ là đúng” nghĩa là xác nhận nợ trong tờ giấy hạn ngày 10/01/2021. Vì là chị Huỳnh Thị Thùy P có nợ bà Ngô Thị Đ số tiền 33.600.000 đồng là đúng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chị Huỳnh Thị Thùy P trả cho chị số tiền nợ hạn vốn là 33.600.000 đồng, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu trả lãi.

Tại phiên tòa, Chị P đồng ý trả cho chị Ngô Thị Đ số tiền nợ hạn vốn là 33.600.000 đồng, xin trả mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) trả cho đến khi trả hết số nợ 33.600.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng góp hạn được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G theo quy định các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Thị Đ: Tại phiên tòa chị Đ yêu cầu chị Huỳnh Thị Thùy P trả cho chị số tiền nợ hạn là 33.600.000 đồng, trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi. Chị Đ cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của chị Đ là giấy nợ hạn do chị P viết và ký tên, ghi họ tên.

Tại phiên tòa, chị P thừa nhận chị là đầu thảo hụi, chị Đ có tham gia chơi 01 dây hụi, hụi mở vào ngày 25/6/2019 âm lịch, dây hụi 500.000 đồng, 42 phần, chị Đ tham gia 03 phần, chị Đ đóng hụi sống đầy đủ của 03 phần hụi này, hụi mãn vào ngày 10/02/2021 âm lịch, do chưa đến ngày mãn hụi thì hụi bị bể nên chị P mới viết giấy xác nhận ngày 10/01/2021. Vì chị P còn nợ chị Đ số tiền hụi là 33.600.000 đồng là tiền hụi vốn mà chị Đ đã đóng (tức là chưa hốt hụi lần nào). Giấy hụi này do chị P viết, có chị Ngô Thị V chơi chung dây hụi với chị Đ và chị P ký tên ghi họ tên Ngô Thị V xác nhận chị P còn nợ chị Đ số tiền hụi là 33.600.000 đồng.

Chị P đồng ý trả cho chị Ngô Thị Đ số tiền nợ hụi là 33.600.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh quá khó khăn, không có khả năng trả một lần, nên chị P xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), trả đến khi nào trả hết số nợ hụi là 33.600.000 đồng. Tuy nhiên yêu cầu xin trả dần của chị P không được chị Đ đồng ý. Việc chị P xin trả dần là kéo dài thời gian trả nợ, gây thiệt thòi quyền lợi của chị Đ nên yêu cầu của chị P không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Ghi nhận việc chị Ngô Thị Đ không yêu cầu trả lãi số tiền trên.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Đ được chấp nhận nên chị phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 471, 357 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 16, Điều 17 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về họ, hụi, biên, phường.
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Đ.

- Buộc chị Huỳnh Thị Thùy P có nghĩa vụ trả cho chị Ngô Thị Đ số tiền 33.600.000 đồng (Ba mươi ba triệu, sáu trăm ngàn đồng).

Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp chị P chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với lãi suất chậm thanh toán theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi trả xong nợ.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Chị Huỳnh Thị Thùy P phải chịu số tiền 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị Ngô Thị Đ số tiền 840.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0017255 ngày 29/3/2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự.
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thanh Trinh

